

THÔNG BÁO
CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Khoản thu thoả thuận theo hướng dẫn của Sở giáo dục tại CV số 3375. Các khoản thu cụ thể:

- + Dịch vụ CSBT: 235.000đ/HS/tháng (không thu với HS không ăn bán trú).
- + Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú (không thu với HS không ăn bán trú): 133.000đ/HS/năm (thu theo kì: Học kì I: 83.000đ; Học kì II: 50.000đ).
- + Dịch vụ nước uống HS: 15.000đ/HS/tháng.
- + Dịch vụ tiền ăn của HS: 35.000đ/HS/ngày (gồm 01 bữa chính và 01 bữa phụ - Thành phố hỗ trợ 20.000 đ/HS/ngày; PHHS đóng góp 15.000 đ/HS/ngày)

2. Thu tự nguyện (nếu được cha mẹ HS nhất trí đồng thuận thông qua phiếu lấy ý kiến của CMHS và thống nhất của đại diện hội CMHS lớp và nhà trường).

- + Tiền học Tiếng Anh theo chương trình tiếng Anh làm quen với GV người nước ngoài (với K1, 2): 150.000đ/HS/tháng.(mỗi tuần 02 tiết trong đó 1 tiết học với GV bản ngữ, 1 tiết học với GV Việt)
- + Tiền học Tiếng Anh bổ trợ (với k3, 4, 5): 150.000đ/HS/tháng (.mỗi tuần 02 tiết trong đó 1 tiết học với GV bản ngữ, 1 tiết học với GV Việt)
- + Tiền học Toán bằng Tiếng Anh: 100.000đ/HS/tháng (1 tháng 4 tiết)
- + Tiền học CLB STEM Robottic 160. 000 đ/HS/tháng (1 tháng 4 tiết)
- + Tiền sổ liên lạc điện tử 20.000đ/1HS/1 tháng.
- + Tiền Kỹ năng sống: 60.000đ/1HS/tháng (1 tuần 1 tiết)
- + Tiền học CLB Aerobic: 60.000đ/1HS/tháng (1 tuần 1 tiết)
- + Trông giữ ngoài giờ chính khóa: 12.000đ/1 giờ

3. Thu hộ: BHYT

- Khối 2,3,4,5: 631.800đ.
- Khối 1 thu theo tháng sinh của từng học sinh.

(Không thu với các trường hợp con bộ đội, công an, gia đình chính sách đã có BHYT).

Hà Đông, ngày 14 tháng 9 năm 2025

Nơi nhận:

- UBND phường Hà Đông;
- Trang Web;
- GVCN các lớp;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Vân